

Số: 636/QĐ-UBND

Khương Đình, ngày 04/tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Cải tạo đường và thoát nước ngõ và các ngách
thuộc ngõ 41, 77, 93 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KHƯƠNG ĐÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; các Nghị định của Chính phủ và Thông tư của các Bộ hướng dẫn triển khai, thực hiện Luật đầu tư công;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; các Nghị định của Chính phủ và Thông tư của các Bộ hướng dẫn triển khai, thực hiện Luật Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư hiện hành hướng dẫn triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành quy định về phân cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND phường Khương Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Khương Đình (Phụ lục số 23);

Căn cứ Văn bản số 4423/PC07-Đ2 ngày 27/3/2026 của phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Hà Nội về việc phúc đáp văn bản số 29/BQLĐĐT-HT ngày 28/01/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư hạ tầng phường Khương Đình;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 09/2026/BCTT ngày 31/3/2026 và số 10/2026/BCTT ngày 31/3/2026 của Công ty Cổ phần tư vấn Hưng Phát về việc thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Cải tạo đường và thoát nước ngõ và các ngách thuộc ngõ 41, 77, 93 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình;



Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 148/KTHT&ĐT ngày 04/4/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 113/TTr-KTHT&ĐT ngày 04/04/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo đường và thoát nước ngõ và các ngách thuộc ngõ 41, 77, 93 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo đường và thoát nước ngõ và các ngách thuộc ngõ 41, 77, 93 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình.

2. Mã số thông tin công trình: Theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

3. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

- Dự án nhóm C (*Báo cáo kinh tế - kỹ thuật*).

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: Khoảng 10 năm.

4. Tên dự án: Cải tạo đường và thoát nước ngõ và các ngách thuộc ngõ 41, 77, 93 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình.

5. Địa điểm xây dựng: Phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng.

7. Nhà thầu khảo sát và lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần xây dựng và kinh doanh thương mại Kinh Bắc.

8. Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn Hưng Phát.

9. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, chống xuống cấp, đảm bảo an toàn giao thông, thoát nước và vệ sinh môi trường.

9.2. Quy mô đầu tư:

Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài các tuyến khoảng 1.638,73m, chiều rộng trung bình từ 1,5m đến 4,0m, diện tích mặt đường khoảng 3.674,65m² (*đã trừ ga, lưới thu*):

* Mặt đường:

- Làm mới mặt đường bê tông nhựa hạt mịn C9.5, chiều dày trung bình 5cm, bù vênh mặt đường bê tông nhựa hạt mịn, chiều dày trung bình 1cm, tưới nhựa dính bám 1,0kg/m² trên nền đường bê tông xi măng hiện trạng, cao độ mặt đường thiết kế phù hợp cao độ mặt đường xung quanh và nhà dân hai bên.

* Hệ thống thoát nước:

- Cải tạo rãnh B300 (*chiều dài khoảng 756,52m đã trừ ga, lưới thu*), cải tạo rãnh B400 (*chiều dài khoảng 187,54m đã trừ ga, lưới thu*). Nạo vét bùn dày trung bình 20cm; phá dỡ cổ rãnh, một phần tường rãnh; xây lại một phần tường rãnh bằng gạch không nung, chiều dày 22cm, vữa xi măng mác 75; trát lại tường rãnh bằng vữa xi măng mác 75; làm lại cổ rãnh bằng bê tông xi măng mác 250 đá 1x2cm; kết cấu tám đan rãnh bằng bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2cm, chiều dày 10cm;

- Xây mới rãnh B300 (chiều dài khoảng 527,47m): Làm mới rãnh thoát nước, chiều sâu trung bình là 0,65m; kết cấu thành rãnh xây gạch không nung, chiều dày 22cm, vữa xi măng mác 75, trát tường rãnh bằng vữa xi măng mác 75; kết cấu đáy rãnh bằng bê tông xi măng mác 150, đá 1x2cm, chiều dày 15cm, đệm đá 2x4cm, chiều dày 10cm; kết cấu cổ rãnh bằng bê tông xi măng mác 250, đá 1x2cm; kết cấu tấm đan rãnh bằng bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2cm, chiều dày 10cm.

- Lắp đặt 80 miệng thu bằng composite, kích thước 530x960mm giữa các hố ga để thu nước mặt;

- Xây mới hố ga ngăn mùi (62 cái): Thiết kế chiều sâu phù hợp với rãnh: kết cấu thành hố ga xây gạch không nung chiều dày 22cm, vữa xi măng mác 75; đáy ga thiết kế bằng bê tông xi măng mác 150, đá 1x2cm, chiều dày 15cm, đệm đá 2x4cm, chiều dày 10cm; cổ rãnh bằng bê tông xi măng mác 250, đá 1x2cm; ga khung vuông, nắp tròn có bản lề, kích thước 850x850mm kết hợp miệng thu bằng composite, kích thước 530x960mm.

* Hệ thống ống nước khô PCCC:

Thực hiện theo Văn bản số 4423/PC07-Đ2 ngày 27/3/2026 của phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Hà Nội; phương án thiết kế đường ống nước khô, hòng và đường ống được bố trí như sau:

+ Đầu ngõ 77 Bùi Xương Trạch giao với phố Bùi Xương Trạch bố trí 01 hòng tiếp nước chữa cháy 2 cửa kích thước DN100.

+ Đầu ngõ 93 Bùi Xương Trạch giao với phố Bùi Xương Trạch bố trí 01 hòng tiếp nước chữa cháy 2 cửa kích thước DN100.

+ Ngõ 77 Bùi Xương Trạch bố trí 04 hòng nước chữa cháy kích thước DN65.

+ Ngách 5 ngõ 77 Bùi Xương Trạch bố trí 01 hòng nước chữa cháy kích thước DN65.

+ Ngách 9 ngõ 77 Bùi Xương Trạch bố trí 01 hòng nước chữa cháy kích thước DN65.

+ Ngõ 93 Bùi Xương Trạch bố trí 01 hòng nước chữa cháy kích thước DN65

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành (danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho công trình được Công ty Cổ phần xây dựng và kinh doanh thương mại Kinh Bắc nêu trong thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật)

11. Giá trị dự toán xây dựng theo từng khoảng mục chi phí (làm tròn):
11.890.320.000 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ, tám trăm chín mươi triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	10.080.012.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	304.820.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	870.321.000	đồng;
- Chi phí khác:	68.961.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	566.206.000	đồng.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng thực hiện quản lý dự án.



15. Các nội dung khác: Không.

Điều 2. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Lập và trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định.
- Tổ chức quản lý thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và UBND Thành phố về quản lý đầu tư và xây dựng công trình; đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình theo quy định hiện hành.
- Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Sỹ Đoàn

